

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2019/HSST

Ngày: 27/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lý Ngọc Sáng

2. Ông : Giàng A Linh

Thư ký phiên tòa: bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thanh, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/HSST, ngày 30 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST –HS, ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đào Văn Thủy - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1995; sinh tại: thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: khu phố 11, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: cán bộ hợp đồng xã; Đoàn, Đảng: Đoàn viên Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Đào Văn Chính – Sinh năm: 1967; Con bà: Lùng Thị Đàm – sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: không. **Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/3/2019 đến nay - Có mặt tại phiên tòa**

2. Vàng Thị Phành - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1980; sinh tại: Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: TẬP VỤ Trường trung học phổ thông huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vàng Văn Sơn – sinh năm: 1957; Con bà: Mào Thị Lành – sinh năm: 1957; Chồng: Lùng Văn Siêng - sinh năm 1975; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm: 2009. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/1/2019 đến ngày 01/02/2019 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Lùng Văn Siêng – sinh năm: 1975 - Địa chỉ: Khu phố 9 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu – Có mặt.

* Người làm chứng: Ông Đào Văn Ch – Sinh năm 1967; Trú tại: Khu phố 11 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 24/01/2019, trên đường từ Ủy ban nhân dân xã Thu Lũm về nhà, khi qua trạm Biên Phòng Thu Lũm khoảng 3 km, Đào Văn Th gặp 02 người đàn ông, một người trên tay cầm 01 chiếc bao tải xác rắn có vết máu rỉ ra bên ngoài, thấy vậy Th dừng xe bảo người đàn ông mở ra xem, thì thấy bên trong có 02 chi Gấu. Sau khi trò chuyện trao đổi, mua bán Th đã mua 02 chi gấu với giá 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng). Mua bán xong Th lấy điện thoại di động chụp lại hình ảnh 02 chi gấu, rồi buộc đầu bao tải lại và đi về nhà. Về đến nhà Th đem bao tải đựng 02 chi gấu mua được cho vào ngăn đá tủ lạnh của gia đình. Đến khoảng 17 giờ 50 phút ngày 26/01/2019 Th sử dụng tài khoản “Annh”s Thủy trên ứng dụng Messenger nhắn đến tài khoản “ Lùng Yến Nhi” của Vàng Thị Ph, trú tại Khu phố 9 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu với nội dung “ *có nhu cầu không*” đồng thời nhắn tin hình ảnh 02 chi Gấu. Quá trình nhắn tin qua lại, Th và Ph đã thống nhất Th bán lại cho Ph 02 chi Gấu với giá 4.000.000đồng (bốn triệu đồng). Sau khi thỏa thuận mua bán xong, Ph copy hình ảnh 02 chi Gấu rồi đăng lên mạng Facebook bằng tài khoản “Lùng Yến Nhi” kèm theo dòng chữ” *Tớ có cái này có bạn nào thích không*”. Đến ngày 28/01/2019 có một người phụ nữ không quen biết gọi điện thoại cho Ph đề nghị mua lại hai chi Gấu, Ph đã đồng ý bán 02 chi Gấu với giá 4.400.000đồng và thỏa thuận cách thức giao nhận. Thỏa thuận xong, đến khoảng 13 giờ 30 ngày 30/01/2019 Ph gọi điện thoại cho Đào Văn Th để lấy 02 chi Gấu, nhưng do Th không ở nhà nên Th đã gọi điện thoại về cho bố đẻ là Đào Văn Ch và nói “ *Bố lấy hộ con bao tải xác rắn trong tủ lạnh đưa cho chị Ph* “, đồng thời bảo Phành đến nhà lấy, Ph đến nhà Th thì được ông Đào Văn Ch đưa cho chiếc bao tải xác rắn. Nhận được chiếc bao tải xác rắn của ông Ch đưa cho, Ph đem ra treo vào móc treo đồ xe mô tô, rồi điều khiển xe mô tô ra khu phố 12 để giao cho người mua theo thỏa thuận. Khi Ph đang chờ người đến giao nhận 02 chi Gấu thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ tại khu phố 12 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Vàng Thị Ph 01 bao tải bên trong có 02 chi động vật, theo lời khai của Ph đó là chi Gấu mua của Đào Văn Th, từ lời khai của Ph cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với Đào Văn Th, Th thừa nhận đã bán cho Ph 02 chi động vật nói trên.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số: 116, ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận: 02 chi động vật thu giữ của Vàng Thị Ph là chi loài Gấu chó có tên khoa học là *Helarctosmalayanus*, loại Gấu chó *Helarctosmalayanus* thuộc phụ lục I, danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ –CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ). Loài Gấu chó thuộc nhóm

IB Nghị định 32/2006/NĐ- CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ); Loài Gấu chó *Helarctosmalayanus* thuộc phụ lục I danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các phụ lục của Công ước quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp(Ban hành kèm theo Thông tư số: 04/2017/TT –BNNPTNT, ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKS – MT, ngày 30 tháng 08 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph về tội “ *Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph phạm tội “ *Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Văn Th từ 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù; Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ph từ 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù, nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn.

Về vật chứng: Đối với 02 chi Gấu đã đem giám định không hoàn lại mẫu vật đề nghị không xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải xác rắn dùng đựng hai chi gấu; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng thu giữ của Vàng Thị Ph và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng thu giữ của Đào Văn Th là phương tiện để Ph và Th dùng liên lạc thông tin mua bán 02 chi Gấu. Trả lại cho gia đình bị cáo Vàng thị Ph 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, BKS 25M1 – 05022 (xe đã qua sử dụng) và trả lại cho bị cáo Vàng Thị Ph 01 chứng minh nhân dân số 045114286 mang tên Vàng Thị Ph.

Tại phiên tòa các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các bị cáo có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và hứa sẽ không vi phạm nữa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Lùng Văn S (chồng của Vàng Thị Ph) có ý kiến chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, BKS 25M1 – 05022, hiện đang thu giữ là tài sản của gia đình, do gia đình tiết kiệm được mua để làm phương tiện đi lại hằng ngày của gia đình, khi chị Ph (vợ anh) lấy đi mua chi Gấu anh hoàn toàn không biết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho gia đình xin lại để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng, vì mục đích kiếm lời vào khoảng 17 giờ, ngày 24/01/2019, tại đoạn đường cách trạm Biên phòng xã Thu Lũm (tuyến đường Mường Tè – Thu Lũm) Đào Văn Th đã có hành vi mua 02 chi Gấu (là bộ phận không tách rời sự sống của loài Gấu chó *Helarctosmalayanus* thuộc phụ lục 1, Danh mục loài động vật nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên Bảo hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ –CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ) của 02 người đàn ông lạ mặt với giá là 500.000đồng; Sau đó Th đem về thỏa thuận bán cho Vàng Thị Ph để lấy 4.000.000đồng. Sau khi thỏa thuận thống nhất mua bán xong 02 chi Gấu với Đào Văn Th đến 13 giờ 30 phút Vàng Thị Ph đến nhà Đào Văn Th lấy 02 chi Gấu bán lại cho một người phụ nữ không rõ lai lịch với giá 4.400.000đồng, khi Ph đang chờ người mua để giao nhận 02 chi Gấu thì bị Tổ công tác Công an cảnh sát môi trường bắt quả tang, thu giữ của Vàng Thị Ph 01 bao tải xác rắn bên trong có 02 chi Gấu treo trên móc treo đồ xe mô tô của Phành.

Như vậy, khẳng định hành vi của bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “ *Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*” theo điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS. Khoản 1 Điều 244 BLHS quy định “ *Người nào vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp quý hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) đến 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng) hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Điểm b” Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm động vật quy định tại điểm a khoản này”.

Do vậy, Cáo trạng số: 44/CT-VKS – MT, ngày 30 tháng 08 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph về tội “ *Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS là đúng người đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân, các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự, từ trước đến khi bị bắt đều chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nhận thức về pháp luật còn có những hạn chế nhất định, nhất là những quy định về quản lý, bảo vệ các loại động vật hoang dã, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho các bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách quản lý, bảo tồn các loại động vật nguy cấp, quý, hiếm của Nhà nước, ảnh hưởng đến sự phát triển tự nhiên của các loài động vật hoang dã đang được bảo vệ, việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, xét về nhân thân các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph có nhân thân tốt, luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, do vậy, xét thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đều là nhân viên hợp đồng không có chức vụ gì, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong vụ án này theo lời khai của Đào Văn Th, nguồn gốc 02 chi Gấu là do Th mua của 02 người đàn ông trên đoạn đường gần trạm Biên phòng Thu Lũm và người phụ nữ liên lạc với Vàng Thị Ph để mua lại 02 chi Gấu, nhưng Th và Ph không biết rõ họ tên, địa chỉ của những người này, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý được đối với những người này. Đối với ông Đào Văn Ch (Bó đẽ của Đào Văn Th) đã giúp Th lấy bao tải đựng 02 chi Gấu trong tủ lạnh đưa cho Ph nhưng ông Ch không biết trong bao tải đựng 02 chi Gấu, nên không xem xét trách nhiệm đối với ông Đào Văn Ch là đúng quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 chi Gấu đã đem giám định không hoàn lại mẫu vật, Hội đồng xét xử không xem xét; Đối với 01 bao tải xác rắn màu trắng dùng để đựng 02 chi Gấu đây là công cụ dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO màu vàng thu giữ của Vàng Thị Ph và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng thu giữ của Đào Văn Th, đây là phương tiện Ph và Th dùng để thông tin, trao đổi mua bán 02 chi Gấu cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Lead BKS 25M1 – 05022 thu giữ của Vàng Thị Ph đây là phương

tiện đi lại của gia đình chị Vàng Thị Ph, tại phiên tòa chị Ph và anh Lùng Văn S (chồng chị Ph) có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho gia đình xin lại để làm phương tiện đi lại, xét thấy đây là phương tiện đi lại, là tài sản chung của gia đình bị cáo Vàng Thị Ph và anh Lùng Văn S không liên quan đến vụ án cần phải trả lại cho gia đình bị cáo Vàng Thị Ph. Đối với giấy chứng minh thư nhân dân số 045114286 thu giữ mang tên Vàng Thị Ph đây là giấy tờ tùy thân của chị Vàng Thị Ph không liên quan đến vụ án cần phải trả lại cho chị Vàng Thị Ph.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí, buộc các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí đối với các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph.

1. Tuyên bố các bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph phạm tội " *Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*".

Xử phạt bị cáo: Đào Văn Th 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 năm, thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục.

Xử phạt bị cáo: Vàng Thị Ph 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, được khấu trừ thời gian tạm giữ 03 ngày (từ ngày 30/01/2019 đến ngày 01/02/2019) bị cáo còn phải thi hành 01 năm 11 tháng 27 ngày; thời gian thử thách 03 năm 11 tháng 24 ngày, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục.

Trường hợp Đào Văn Th và Vàng Thị Ph thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Vàng Thị Phành.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm: 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng (đã qua sử dụng) thu giữ của Vàng Thị Ph và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng (đã qua sử dụng) thu giữ của Đào Văn Th.

- Trả lại cho gia đình bị cáo Vàng Thị Ph 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Lead BKS 25M1 – 05022 (xe đã qua sử dụng) và 01 chứng minh thư nhân dân số 045114286 mang tên Vàng Thị Ph.

Toàn bộ những vật chứng trên hiện đang được thu giữ, quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: buộc bị cáo Đào Văn Th và Vàng Thị Ph, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, có mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo đối với phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang